UED Journal of Social Sciences, Humanities & Education – ISSN 1859 - 4603

TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI, NHÂN VĂN VÀ GIÁO DỤC

THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÍ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC HUẾ

Nhận bài:
03 – 02 – 2017
Chấp nhận đăng:
28 – 06 – 2017
http://jshe.ued.udn.vn/

Trương Đăng Trí[a*], Lê Công Triêm[a]

Tóm tắt: Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên (GV) đáp ứng các yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay là một hoạt động nhận được sự quan tâm đặc biệt từ Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), các trường đại học sư phạm, các cơ sở quản lí giáo dục phổ thông và các trường trung học phổ thông (THPT). Xuất phát từ trọng trách được Bộ GD&ĐT giao phó là tham gia bồi dưỡng giáo viên cho các địa phương, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế (ĐHSP, ĐHH) đã xây dựng chương trình hành động đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng giáo viên (BDGV). Bài viết tập trung nghiên cứu một cách toàn diện công tác quản lí hoạt động BDGV của Nhà trường nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lí hoạt động này.

Từ khóa: bồi dưỡng giáo viên; quản lí hoạt động; quản lí hoạt động BDGV.

1. Đặt vấn đề

Bồi dưỡng đội ngũ GV THPT là một trong những hoạt động có tầm quan trọng đặc biệt, đang nhận được sự quan tâm của các nhà quản lí giáo dục và giáo viên. Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GVTHPT nêu rõ: *"Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GV THPT là căn cứ của việc quản lí, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV THPT, nâng cao mức độ đáp ứng của GV THPT với yêu cầu phát triển giáo dục THPT và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVTHPT"* [2].

Bồi dưỡng GV là các hoạt động cập nhật, bổ sung kiến thức, kĩ năng, thái độ cho đội ngũ GV, giúp họ thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục tốt hơn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục. Với hình thức bồi dưỡng thường xuyên và theo chu kì, hoạt động BDGV có mục đích giúp GV cập nhật kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ dạy học, giáo dục; nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp; đáp ứng nhiệm vụ từng năm học, mỗi cấp học và sự phát triển về giáo dục của địa phương. Công tác BDGV không chỉ phục vụ cho chiến lược phát triển lâu dài của nhà trường, của ngành giáo dục mà còn phải được thực hiện thường xuyên nhằm đáp ứng yêu cầu của năm học, những chỉ đạo về đổi mới. Do vai trò quan trọng của hoạt động BDGV, yêu cầu cấp thiết được đặt ra là cần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động BDGV THPT.

Để thực hiện có hiệu quả hoạt động BDGV, công tác quản lí hoạt động BDGV đóng vai trò then chốt. Quản lí BDGV là một trong những hoạt động quản lí giáo dục, là những tác động có chủ định, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lí lên khách thể quản lí (giảng viên thực hiện bồi dưỡng và giáo viên được bồi dưỡng) nhằm mang lại cơ hội cho GV học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, kĩ năng thực hành nghề nghiệp. Quản lí hoạt động BDGV bao gồm những nội dung chính sau: Quản lí việc xây dựng mục tiêu, xác định nội dung và chương trình bồi dưỡng; Quản lí việc biên soạn nội dung, chương trình và hình

[a]*Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế*
*** Liên hệ tác giả**
Trương Đăng Trí
Email: truongdangtri@gmail.com

thức bồi dưỡng; Quản lí hoạt động dạy học trong quá trình bồi dưỡng; và Quản lí các điều kiện phục vụ bồi dưỡng. Ngoài ra, quản lí hoạt động BDGV còn bao gồm các hoạt động kiểm tra, đánh giá những mặt tồn tại và điểm mạnh của đội ngũ giáo viên cũng như việc thực hiện hoạt động BDGV nhằm cung cấp cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, phát huy những điểm mạnh vốn có. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lí hoạt động BDGV, cần có sự phối hợp giữa các cấp quản lí từ trung ương đến cơ sở giáo dục và các lực lượng xã hội có liên quan đến giáo dục, đặc biệt là sự tham gia của chính đối tượng được bồi dưỡng (GV).

Trong thời gian qua, có nhiều nhà khoa học, nhà giáo dục đã quan tâm nghiên cứu về hoạt động BDGV và công tác quản lí hoạt động BDGV cho các chuyên ngành khác nhau, các đối tượng giáo viên khác nhau (giáo viên các trường phổ thông dân tộc nội trú, giáo viên trung học cơ sở…) như nghiên cứu của Nguyễn Hữu Ân (2006) [1], Lê Công Triêm (2009), Phạm Thị Kim Anh (2015), Nguyễn Đức Cương (2015), Nguyễn Đức Vũ (2015) [4] [5]. Các nghiên cứu đã trình bày thực trạng chất lượng BDGV và thực trạng công tác quản lí hoạt động BDGV trong những năm gần đây, từ đó đề xuất các giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng BDGV đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

Là một trong những trường đại học sư phạm trọng điểm của cả nước, Trường ĐHSP, ĐHH đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp đào tạo và bồi dưỡng giáo viên. Riêng về hoạt động BDGV, trong thời gian qua, Trường đã tham gia BDGV cho các sở GD&ĐT từ Miền Trung, Tây Nguyên đến Nam Bộ và đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay và trong thời gian tới, cần phải đổi mới hoạt động BDGV để đáp ứng yêu cầu của việc thay đổi chương trình, sách giáo khoa và đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. Vì vậy, cần có những nghiên cứu có hệ thống, toàn diện về thực trạng hoạt động BDGV và quản lí hoạt động BDGV, từ đó Trường có thể điều chỉnh các nội dung của công tác quản lí nhằm đem lại hiệu quả cao hơn cho hoạt động BDGV, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện với 200 GV THPT và 50 CBQL tại các tỉnh Bình Định, Kon Tum, Đăk Nông, Đăk Lăk. Đây là những địa phương mà trong nhiều năm qua đã phối hợp tốt với Trường ĐHSP, ĐHH trong việc tổ chức BDGV và CBQL giáo dục.

Để thu thập dữ liệu cho nghiên cứu thực trạng công tác quản lí hoạt động BDGV, chúng tôi đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi. Có hai bảng hỏi dành cho hai đối tượng khách thể điều tra khác nhau. Trong đó, bảng hỏi dành cho GV THPT gồm có 14 câu và bảng hỏi dành cho CBQL có 12 câu. Ngoài ra, chúng tôi cũng đã phỏng vấn một số giảng viên đã và đang trực tiếp tham gia hoạt động BDGV thường xuyên và theo chu kì ở Trường ĐHSP, ĐHH.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Nhận thức của GV và CBQL về tầm quan trọng của việc BDGV

Bồi dưỡng GV hàng năm là hoạt động mang tính chiến lược nhằm xây dựng đội ngũ GV có chất lượng cao. Đây cũng là hoạt động đáp ứng được những đổi mới về nội dung, chương trình dạy học. Việc tổ chức và quản lí hoạt động BDGV phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức của các cấp quản lí và GV THPT. Từ khảo sát 200 GV THPT và 50 CBQL chúng tôi thu được kết quả như sau:

***Bảng 1**. Nhận thức về sự cần thiết của hoạt động BGDV*

Mức độ	GV THPT		CBQL	
	SL	%	SL	%
Rất cần thiết	87	43,5	33	66,0
Cần thiết	110	55,0	16	32,0
Bình thường	3	1,5	0	0
Không cần thiết	0	0	1	2,0

Kết quả thống kê cho thấy phần lớn GV và CBQL cho rằng BDGV là hoạt động quan trọng, cấp thiết; chỉ một số ít ý kiến cho rằng việc BDGV là không thiết thực, tốn kém thời gian, kinh phí và công sức. Qua đây, có thể khẳng định rằng, việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV là vấn đề cấp thiết. Đây là một hoạt động quan trọng, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ GV, đồng thời giúp GV cập nhật kiến thức chuyên môn để thực hiện tốt nhiệm vụ và có cơ hội nâng cao chuẩn đào tạo theo yêu cầu.

3.2. Đánh giá của GV và CBQL về thực trạng

quản lí hoạt động BDGV THPT

Với mục tiêu thu thập những ý kiến đánh giá về thực trạng quản lí hoạt động BDGV THPT hiện nay, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 200 GV THPT và 50 CBQL. Kết quả khảo sát được thống kê như sau:

Bảng 2. *Đánh giá của GV và CBQL về thực trạng quản lí hoạt động BDGV*

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá							
	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1.Công tác quản lí đội ngũ giảng viên, GV tham gia hoạt động BDGV								
Trường ĐHSP, ĐH Huế	120	48,0	100	40,0	22	8,8	8	3,2
Lãnh đạo Sở GD&ĐT	132	52,8	87	28,0	27	10,8	4	1,6
Lãnh đạo trường THPT	107	42,8	89	35,6	43	17,2	11	4,4
2.Tạo động lực trong quản lí hoạt động BDGV của Sở GD&ĐT; Trường ĐHSP, ĐHH								
Động viên khích lệ việc tự học, tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu	95	38,0	111	44,4	38	15,2	6	2,4
Khen thưởng kịp thời giảng viên hoàn thành tốt hoạt động BDGV	62	24,8	74	29,6	80	32,0	34	13,6
Gắn kết chặt chẽ hoạt động BDGV với quy hoạch phát triển đội ngũ	87	34,8	108	43,2	33	13,2	22	8,8
3.Quản lí đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức BDGV								
Đổi mới nội dung bồi dưỡng	106	42,4	105	42,0	29	11,6	10	4,0
Đổi mới chương trình bồi dưỡng	87	34,8	128	51,2	32	12,8	3	1,2
Đổi mới phương pháp bồi dưỡng	83	33,2	107	42,8	49	19,6	11	4,4
Đổi mới hình thức bồi dưỡng	69	27,6	118	47,2	55	22,0	8	3,2
4.Quản lí công tác phục vụ, kiểm tra, giám sát trong hoạt động BDGV								
Các nguồn lực (nhân lực, vật lực) phục vụ cho hoạt động BDGV	62	24,8	103	41,2	75	30,0	10	4,0
Kiểm tra thực hiện kế hoạch hoạt động BDGV hàng năm	75	30,0	121	48,4	48	19,2	6	2,4
Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm	57	22,8	116	46,4	59	23,6	8	3,2
5.Sự phối hợp giữa Trường ĐHSP, ĐH Huế với cơ sở giáo dục trong quản lí hoạt động BDGV								
Phối hợp giữa Trường Đại học Sư phạm – ĐH Huế với các Sở GD&ĐT	136	54,4	78	31,2	9,6	5,0	12	4,8
Phối hợp giữa Trường Đại học Sư phạm, ĐH Huế với trường THPT ở địa phương	96	38,4	78	32,0	53	21,2	23	9,2

Qua khảo sát GV và CBQL cho thấy rằng đánh giá của GV và CBQL về công tác quản lí hoạt động BDGV của Trường ĐHSP, ĐHH có đủ 4 mức độ:

Được đánh giá cao nhất là "*Công tác quản lí giảng viên, GV tham gia* BDGV" và "*Sự phối hợp giữa Trường ĐHSP, ĐH Huế với cơ sở giáo dục trong quản lí hoạt động BDGV"*.

Đối với "*Công tác quản lí giảng viên, GV tham gia*

BDGV", gần một nửa số GV và CBQL đánh giá công tác này được thực hiện ở mức "Tốt", trong đó, Sở GD&ĐT đạt 52,8%, trường THPT đạt 48,2% và Trường ĐHSP, ĐHH đạt 48%. Đây là một con số khả quan, chỉ rõ công tác quản lí giảng viên, GV và CBQL đã và đang được các cấp thực hiện rất hiệu quả, thiết thực. Chỉ một số ít GV và CBQL cho rằng công tác này còn yếu (Lãnh đạo Sở GD&ĐT 1,6%, Trường ĐHSP, ĐHH 3,2%; và lãnh đạo trường THPT 4,4%). Nhìn chung, công tác này được thực hiện rất tốt ở sở GD và ĐT, khi mà lượt đánh giá ở mức độ "Tốt" ở mức cao nhất (52,8%) và mức độ đánh giá "Yếu" ở mức thấp nhất (1,6%). Từ những con số biết nói đó; Trường ĐHSP, ĐHH và lãnh đạo trường THPT phải có những biện pháp để học hỏi mô hình quản lí của Sở GD và ĐT.

Đối với "*Sự phối hợp giữa Trường ĐHSP, ĐH Huế với cơ sở giáo dục trong quản lí hoạt động BDGV"*, tỉ lệ đạt mức "Tốt" cũng rất cao, từ 38,4% đến 54,4%. Trong đó, sự phối hợp giữa Trường Đại học Sư phạm - ĐH Huế với các Sở GD&ĐT được đánh giá cao nhất (54,4%), thể hiện rõ sự kết nối, phối hợp làm việc mang lại hiệu suất cao. Tỉ lệ này cũng phản ánh đúng thực tế, khi mà tỉ lệ đánh giá sự phối hợp giữa Trường ĐHSP, ĐH Huế với các Sở GD&ĐT cao hơn tỉ lệ đánh giá giữa Trường ĐHSP, ĐHH với trường THPT (54,4% và 38,4%). Bởi lẽ, Trường ĐHSP làm việc trực tiếp với các Sở GD&ĐT, phương pháp làm việc này, như số liệu đã thống kê, mang đến hiệu quả cao. Tỉ lệ đánh giá ở mức "Trung bình" và "Yếu" không đáng kể.

Được đánh giá ở mức độ "Khá" là các hoạt động "*quản lí đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức BDGV"*, "*công tác phục vụ, kiểm tra, giám sát trong quản lí hoạt động BDGV*" và "*Công tác phục vụ, kiểm tra, giám sát trong quản lí hoạt động BDGV".*

Đối với việc "*quản lí đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức BDGV",* mức độ "Khá" được đánh giá đạt từ 42% (đổi mới nội dung bồi dưỡng) đến 51,2% (đổi mới chương trình bồi dưỡng). Nhìn chung, các con số khảo sát phản ánh đúng bản chất thực tế, khi mà đổi mới về nội dung, chương trình, phương pháp và hình thức bồi dưỡng mới chưa thực sự đáp ứng hoàn toàn nhu cầu của GV THPT. Nguyên nhân là do chương trình GDPT mới chỉ dừng lại ở mức dự thảo, còn nhiều vấn đề khi đưa ra thực tế chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội, cả giảng viên và GV đều đang ở giai đoạn "tìm đường" và "nhận đường". Tuy ở mức "Khá", nhưng xét trong điều kiện thực tế, đây là con số rất khả quan. Mức độ "Tốt" cũng chiếm tỉ trọng tương đối cao: từ 27,6% (đổi mới hình thức bồi dưỡng) đến 42% (đổi mới nội dung bồi dưỡng). Tỉ lệ đánh giá tiêu chí này ở mức độ "Yếu" không đáng kể: từ 1,2% (đổi mới chương trình) đến 4,0% (đổi mới nội dung).

Đối với việc "*tạo động lực trong quản lí hoạt động BDGV của Sở GD&ĐT; Trường ĐHSP, ĐHH*", mức độ "Khá" được đánh giá từ 29,6% (khen thưởng GV) đến 44,4% (động viên, khích lệ việc tự học). Nhìn chung, "tạo động lực trong quản lí hoạt động *BDGV của Sở GD&ĐT; Trường ĐHSP, ĐHH*" chưa thực sự hiệu quả, khi mà mức độ đánh giá "Tốt" tương đối thấp (32,5%), mức độ đánh giá "Yếu" lại khá cao: 8,2%, cao nhất bảng. Cá biệt, ở tiêu chí *Khen thưởng kịp thời giảng viên hoàn thành tốt hoạt động BDGV* có đến 13,6% đánh giá mức "Yếu". Con số này cho thấy khâu khen thưởng giảng viên chưa thực sự phát huy được hiệu quả, chưa khen thưởng đúng người, đúng việc. Toàn bộ biện pháp tạo động lực trong quản lí HĐ BDGV chưa thực sự đạt hiệu quả.

Đối với "*Công tác phục vụ, kiểm tra, giám sát trong quản lí hoạt động BDGV",* tỉ lệ đạt loại "Khá" từ 41,2% đến 48,4%. Trong đó, tỉ lệ được đánh giá cao nhất là hoạt động *Kiểm tra thực hiện kế hoạch hoạt động BDGV hàng năm*: Tốt 30%, Khá 48,4%. Tiếp theo là đến *Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm* (Tốt: 22,8%, Khá: 46%) và cuối cùng là *Các nguồn lực phục vụ hoạt động BDGV* (Tốt: 24,8%, Khá: 41,2%). Nhìn chung, công tác này được đánh giá tương đối tốt, cần khắc phục những khuyết điểm của công tác cung ứng nguồn lực phục vụ hoạt động BDGV (Trung bình: 30%, Yếu: 4,0%) thì công tác phục vụ kiểm tra, giám sát trong QLGD sẽ được đánh giá cao hơn rất nhiều.

Tóm lại, kết quả khảo sát GV cho thấy những biện pháp quản lí hoạt động BDGV trong thời gian qua đã mang lại hiệu quả, tuy nhiên, vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của Trường ĐHSP, ĐHH. Cần phải dựa trên số liệu thống kê để phát huy những mặt mạnh, khắc phục những mặt yếu kém để mang lại hiệu quả cao trong hoạt động BDGV.

3.3. Thực trạng và nguyên nhân của thực trạng

3.3.1. Thực trạng

Nhìn chung, công tác quản lí giảng viên, GV tham gia hoạt động BDGV được thực hiện tương đối tốt, tuy nhiên, vẫn xuất hiện tình trạng GV THPT vắng học bồi dưỡng; hiện tượng giảng viên rút ngắn giờ dạy vẫn xuất hiện nhưng chưa có biện pháp xử lí.

Các biện pháp tạo động lực trong quản lí hoạt động BDGV còn chung chung, truyền thống, chưa phát huy hiệu quả. Khâu khen thưởng giảng viên hoàn thành tốt hoạt động BDGV chưa được quan tâm nhiều và cũng chưa nhận được sự đồng tình cao của GV và các cấp quản lí.

Các phương pháp, hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho GV THPT còn mang tính chất truyền thống, chưa thể hiện sự tương ứng giữa cung và cầu, giữa chủ thể và người tiếp nhận, giữa lí thuyết và thực tế. Một số nội dung còn khái lược, mang tính hàn lâm, chưa bám sát vào thực tiễn dạy và học ở nhà trường THPT. Nhìn vào thực tế hiện nay, chúng ta đang BDGV theo kiểu "chắp vá", nghĩa là thấy GV thiếu gì, cần gì thì bồi dưỡng cái đó mà chưa có chiến lược cho phát triển lâu dài. Mặt khác, nhiều nội dung BDGV chưa bám sát vào yêu cầu thực tế của đối tượng. Thường thì giảng viên trình bày những gì mình đã có chứ chưa cung cấp những gì GV đang cần. Tuy đã có nhiều đổi mới trong cách thức bồi dưỡng như biên soạn tài liệu theo các môđun; tăng cường trao đổi, thảo luận; ứng dụng công nghệ thông tin trong khi trình bày vấn đề…, song vẫn chưa thoát khỏi lối mòn của phương pháp truyền thống, nặng về trình bày lí luận theo những lí thuyết kinh điển xa xôi, ít nêu những ví dụ minh họa thực tế và đôi khi chưa làm mẫu được khi GV có yêu cầu.

Công tác phục vụ kiểm tra, giám sát trong hoạt động BDGV còn nhiều mặt hạn chế, nhất là trang thiết bị, nhân lực, vật lực phục vụ cho hoạt động BDGV còn thiếu và yếu. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả BDGV vẫn còn nặng về hình thức, thủ tục. Chưa đi vào thực chất đánh giá để xác định mức độ phát triển năng lực tiếp nhận thông tin và vận dụng trong thực tiễn dạy học của GV. Khâu tổ chức kiểm tra đánh giá cũng thực hiện không đồng bộ ở các địa phương, vì vậy chưa kiểm soát và đánh giá được chất lượng BDGV.

Sự phối hợp giữa Trường ĐHSP, ĐHH với trường THPT ở địa phương chưa thực sự phát huy được hiệu quả, do phải qua khâu trung gian là sở GD&ĐT. Vì vậy, cần phải nghiên cứu mô hình phối - kết hợp với các nhà trường THPT trong thời gian tới.

3.3.2. Nguyên nhân của thực trạng

Do điều kiện về thời gian, kinh phí nên các đợt tập huấn thường tiến hành trong thời gian ngắn.

Xuất phát từ yêu cầu của đổi mới giáo dục những năm gần đây, mật độ các chương trình bồi dưỡng ngày càng dày và nhiều hơn trước. Ngoài những chuyên đề cần bồi dưỡng theo yêu cầu chương trình bồi dưỡng thường xuyên, còn có nhiều nội dung mới và khó.

Một bộ phận giảng viên vẫn chưa thoát khỏi phương pháp dạy học cũ, chưa nhạy bén và thích ứng với những tình huống và sự biến đổi phức tạp của giáo dục trong từng địa phương.

Chưa đẩy mạnh đổi mới trong các khâu tổ chức BDGV như đào tạo đội ngũ chuyên gia, cốt cán; tổ chức các khóa bồi dưỡng chưa đi vào đúng thực chất và kiểm soát quá trình hoạt động diễn ra chưa chặt chẽ.

Công tác quản lí giảng viên và kiểm tra đánh giá đối với GV tham gia bồi dưỡng chưa khoa học, thực hiện chưa nghiêm túc.

3.4. Đề xuất biện pháp quản lí hoạt động bồi dưỡng giáo viên của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

3.4.1. Cơ sở đề xuất biện pháp

a. Định hướng chung của ngành Giáo dục và Đào tạo

Ngày 29 tháng 4 năm 2016, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 732/QĐ-TTg phê duyệt "Đề án đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ Nhà giáo và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025" (viết tắt tiếng Anh là NTEP).

NTEP là chiến lược toàn diện nhằm gắn kết công tác đào tạo và BDGV với yêu cầu mới của giáo dục phổ thông. Chương trình NTEP đề xuất một số biện pháp chính sách như đào tạo chính quy đối với GV mới, đào tạo lại một số GV nhằm bổ sung bằng cấp, đào tạo tại chức tại các cơ sở đào tạo với những mục tiêu cụ thể và BDTX nhằm hỗ trợ đào tạo và BDGV tại trường lớp.

Cùng với đó là Quyết định số 1822/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng GD&ĐT phê duyệt văn kiện "Chương trình Phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ GV, cán bộ quản lí cơ sở giáo dục phổ thông".

b. Định hướng của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Nghị quyết số 29-NQ/TW xác định đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT là đổi mới những vấn đề cấp thiết, cốt lõi, đổi mới về chất,… ở tất cả các bậc học. Giải pháp then chốt là phát triển đội ngũ CBQL và GV, đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá, hướng đến mục đích thay đổi cách dạy và cách học.

Với tinh thần đó, từ năm 2014 đến nay, Trường ĐHSP, ĐH Huế luôn xem đổi mới đào tạo và BDGV là một trong những mục tiêu hàng đầu. Nhà trường đã ban hành các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW như: Chương trình hành động Đổi mới giáo dục, đào tạo và BDGV đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông sau năm 2015**;** Báo cáo về việc Đổi mới quản lí giáo dục đại học và đổi mới căn bản và toàn diện công tác đào tạo, BDGV; Chiến lược phát triển Trường ĐHSP, ĐH Huế giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn 2030;…

3.4.2. Biện pháp quản lí hoạt động bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

a. Xây dựng cơ chế phối hợp quản lí hoạt động bồi dưỡng giáo viên giữa Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế với sở giáo dục và đào tạo, các trường trung học phổ thông ở các địa phương

Trường ĐHSP Huế là đóng vai trò chủ động trong hoạt động quản lí hoạt động BDGV; các sở GD&ĐT, trường THPT với vai trò phối hợp quản lí của hoạt động BDGV. Việc xây dựng tốt cơ chế phối hợp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động và quản lí hoạt động có hiệu quả.

Trường ĐHSP, ĐHH vừa thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng vừa thực hiện vai trò tham mưu và tư vấn cho Bộ GD&ĐT, sở GD&ĐT, các trường THPT trong các vấn đề liên quan đến quản lí hoạt động BDGV.

Trên cơ sở các định hướng và văn bản quy định của các cơ quan có thẩm quyền, thiết lập và xây dựng các cơ chế phối hợp giữa Trường ĐHSP Huế với các sở GD&ĐT, trường THPT về các nội dung liên quan đến quản lí hoạt động BDGV. Trong sự phối hợp này, vai trò và nhiệm vụ của các đơn vị phải được xác định cụ thể.

b. Nâng cao nhận thức và tạo động lực cho giảng viên không ngừng trao đổi chuyên môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên

Biện pháp này sẽ giúp cho lãnh đạo và viên chức - lao động trong Trường nhận thức đúng đắn, đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác BDGV hàng năm cho các địa phương nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Giúp cho mọi người hiểu rõ đây là việc làm thường xuyên, phù hợp với khách quan phát triển của giáo dục. Tạo nên động lực cho giảng viên tích cực vượt qua khó khăn để tham gia hoạt động BDGV của Nhà trường với tinh thần và thái độ tích cực cao nhất. Nội dung và cách thực hiện như sau:

- Tổ chức quán triệt cho đội ngũ viên chức, người lao động của Nhà trường các chủ trương của Đảng, Nhà nước về đổi mới GD&ĐT, về hoạt động BDGV. Quán triệt nhiệm vụ BDGV của Nhà trường được Bộ GD&ĐT giao phó.

- Thông qua các hội nghị, hội thảo tổ chức cho viên chức, người lao động thảo luận, góp ý kiến về các nội dung của hoạt động BDGV.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà khoa học tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực BDGV và biên soạn các giáo trình BDGV bám sát thực tiễn và có giá trị về tầm nhìn trong chiến lược phát triển giáo dục.

- Đưa các nội dung công tác BDGV vào tiêu chí thi đua khen thưởng hàng năm đối với cá nhân và tập thể trong Trường ĐHSP Huế. Khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tập thể cá nhân làm tốt công tác BDGV.

c. Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng phù hợp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay

Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay là cấp bách, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ GV đáp ứng chủ trương đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới. Nội dung và cách thực hiện như sau:

- Xây dựng nội dung, chương trình hướng đến nhu cầu người học, đáp ứng thực tiễn đội ngũ GV ở các địa phương.

Chương trình là yếu tố hàng đầu trong đào tạo, BDGV. Một chương trình bồi dưỡng hợp lí khi đảm bảo được mục tiêu, nội dung, định hướng phương pháp bồi dưỡng và kiểm tra đánh giá phù hợp với nhu cầu bồi

dưỡng của GV và nhu cầu xã hội. Việc xây dựng chương trình theo nhiều cách khác nhau như xuất phát từ yêu cầu BDGV theo chuẩn nghề nghiệp, theo quan điểm dạy học định hướng năng lực, theo thực tế hoạt động dạy học hiện nay.

Việc điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện chương trình hiện có của Trường ĐHSP, ĐHH là việc làm thường xuyên. Để có được đội ngũ GV dạy tích hợp các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội đáp ứng yêu cầu dạy học tích hợp, liên môn và phân hóa như quy định của chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ngay từ bây giờ các trường sư phạm phải chủ động xây dựng chương trình BDGV theo yêu cầu mới này. Chương trình BDGV tập trung vào các chuyên đề giúp GV chuyển đổi nội dung, phương pháp dạy học thích hợp, đảm bảo đến năm học 2018-2019 (theo dự kiến) GV có thể dạy học tích hợp, liên môn và phân hóa.

Xây dựng lại đề cương chi tiết các chuyên đề bồi dưỡng theo hướng cập nhật, hiện đại và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Biên soạn lại hệ thống tài liệu BDGV theo yêu cầu mới.

- Coi trọng phương pháp bồi dưỡng đề cao tự học, tự nghiên cứu của người học; tạo mối liên kết chặt chẽ giữa giảng viên và GV, giữa GV với GV trong quá trình bồi dưỡng.

Hiện nay, vẫn còn phổ biến hình thức giảng dạy truyền thống: giảng viên trình bày nội dung trên bục giảng - GV tham gia bồi dưỡng chỉ tập trung ghi chép. Cách này vẫn có những ưu điểm nhất định như người thầy giải đáp những vấn đề khó, phức tạp, được cung cấp thông tin một cách hệ thống. Tuy nhiên, hình thức này lại khiến cho GV lười suy nghĩ, thụ động, mang lại hiệu quả không cao.

Vì vậy cần đổi mới phương pháp theo hướng kết hợp giữa việc tự học với việc tập trung trao đổi, giải đáp thắc mắc trên cơ sở có đầy đủ tài liệu cho GV và cung cấp các phương tiện học tập thông qua mạng internet.

- Mở rộng loại hình và quy mô các loại hình bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT và nhu cầu các địa phương.

- Hình thức bồi dưỡng cần phải đa dạng hóa như bồi dưỡng tập trung, bồi dưỡng theo cụm, bồi dưỡng tại trường, bồi dưỡng ngắn hạn, bồi dưỡng từ xa, bồi dưỡng qua mạng internet… Cần phải chọn hình thức tổ chức bồi dưỡng một cách linh hoạt, khoa học tùy thuộc vào từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể.

d. Tăng cường quản lí các nguồn lực (nhân lực, vật lực…) phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng giáo viên

Hiệu quả của hoạt động BDGV phụ thuộc nhiều đến các điều kiện về nguồn lực để phục vụ cho hoạt động. Việc đề xuất biện pháp này giúp cho nhà quản lí tháo gỡ những khó khăn hiện tại về nguồn lực. Xây dựng cơ chế chính sách, bố trí nguồn lực khoa học, tối ưu nhất hiện có để phục vụ cho hoạt động BDGV. Nội dung và cách thực hiện như sau:

- Tăng cường nguồn nhân lực: Xây dựng hệ thống cơ sở BDGV với lực lượng nòng cốt là giảng viên của trường sư phạm. Thành lập các nhóm chuyên gia, các nhà khoa học nghiên cứu về khoa học giáo dục và các khoa học chuyên ngành. Xây dựng đội ngũ chuyên gia và xây dựng chương trình, viết và xuất bản tài liệu BDGV.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đồ dùng dạy học phục vụ hiệu quả hoạt động BDGV.

- Tăng cường đầu tư và hỗ trợ kinh phí cho hoạt động BDGV.

e. Tăng cường quản lí công tác kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hoạt động BDGV

Đảm bảo rằng hoạt động BDGV phải được xây dựng kế hoạch thực hiện một cách khoa học và phù hợp với từng thời gian cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra để điều chỉnh kịp thời nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra, đồng thời rút kinh nghiệm để giúp cho việc quản lí trong thời gian tiếp theo đảm bảo sẽ hiệu quả hơn. Nội dung và cách thực hiện:

- Hoạt động BDGV phải được lập kế hoạch trước khi triển khai thực hiện. Kế hoạch được lập trên cơ sở những yêu cầu thực tiễn, phù hợp với chủ thể và khách thể quản lí. Nói cách khác là phải bám sát nhiệm vụ được giao, phù hợp với điều kiện tốt nhất hiện có của trường đại học sư phạm với các sở GD&ĐT, với các trường phổ thông và với GV được bồi dưỡng.

- Thường xuyên trao đổi với đội ngũ thực hiện, với các đơn vị phối hợp thực hiện để kịp thời điều chỉnh bổ sung kế hoạch, xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp cho hoạt động BDGV.

- Hiệu trưởng cần quán triệt rõ: kiểm tra thường

xuyên kế hoạch triển khai BDGV là việc làm bình thường, thuộc công tác chuyên môn và nó có tầm quan trọng trong việc kiểm tra nội bộ. Việc làm này giúp cho hiệu trưởng và người thực hiện điều chỉnh kịp thời khi có sơ suất hoặc sự vụ phát sinh xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Hoạt động BDGV sẽ được phản ánh hiệu quả bằng cách đánh giá nghiêm túc qua các kết quả kiểm tra. Biện pháp này giúp cho GV biết được và đo lường được các mức độ nhận thức của mình về các nội dung đã được bồi dưỡng, đồng thời tăng cường tính tự giác và trách nhiệm của GV khi tham gia bồi dưỡng. Việc kiểm tra đánh giá này cần phải được thực hiện nghiêm túc, có tính khoa học, tránh bệnh thành tích, đảm bảo chất lượng các khóa bồi dưỡng. Lập hồ sơ theo dõi quá trình công tác sau khi bồi dưỡng để nắm được những chuyển biến về năng lực nghiệp vụ chuyên môn, từ đó GV có động lực để phấn đấu.

Tóm lại, mỗi biện pháp đều có một thế mạnh riêng, phù hợp với từng điều kiện ứng với mỗi giai đoạn cụ thể của Nhà trường nên cần phải thực hiện đồng bộ, nhất quán các biện pháp trong hệ thống các biện pháp trên.

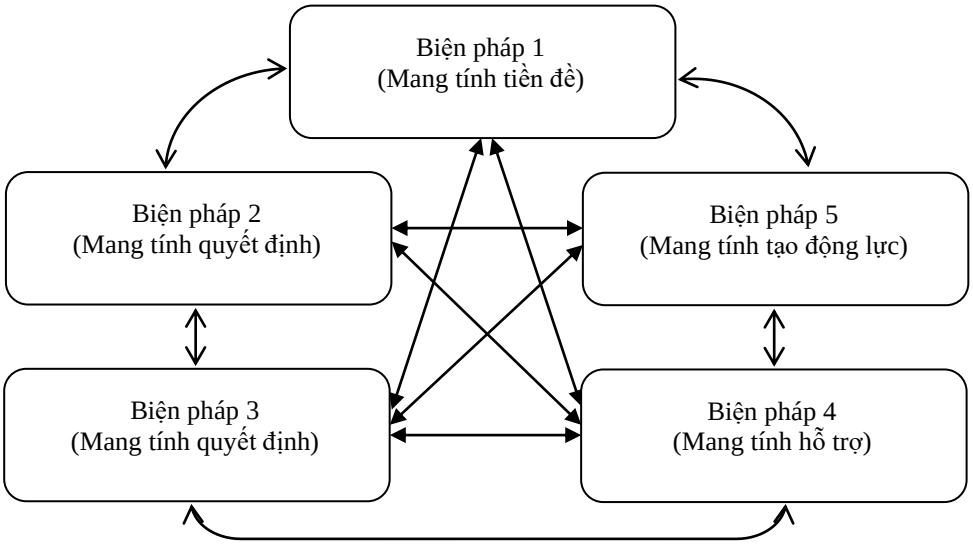

Sơ đồ 1. *Mối liên hệ giữa các biện pháp quản lí hoạt động BDGV*

Để thực hiện các biện pháp nêu trên, cần phải có sự đồng hành, cộng đồng trách nhiệm của nhiều chủ thể và cả hệ thống ngành giáo dục mà trực tiếp là đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục - chủ thể quan trọng, hàng đầu, giữ vai trò đến sự thành công của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục nói chung, đổi mới chương trình, nội dung, sách giáo khoa nói riêng. Với vai trò là cơ sở giáo dục "chủ đạo" của ngành giáo dục, trường sư phạm phải thể hiện tính tiên phong trong công cuộc đổi mới giáo dục.

4. Kết luận

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, đề tài đã làm sáng tỏ cơ sở lí luận và thực tiễn về *thực trạng và biện pháp quản lí hoạt động bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế* trên cơ sở tổng quan, phân tích những nội dung sau: *nhận thức của GV và CBQL về tầm quan trọng của việc BDGV, đánh giá của GV và CBQL về thực trạng quản lí hoạt động BDGV THPT*, nêu ra *thực trạng và nguyên nhân của thực trạng* và *đề xuất biện pháp quản lí hoạt động bồi dưỡng giáo viên của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*. Từ đó thấy được công tác bồi dưỡng GV là công việc cấp thiết, cần được tiến hành thường xuyên và cần đổi mới hơn nữa để khắc phục những mặt yếu kém còn tồn tại, phát huy những mặt

mạnh đã đạt được.

Dựa trên thực trạng, các biện pháp quản lí được nêu ra dựa trên sự nghiên cứu, khảo sát thực tế của chúng tôi trong một thời gian dài. Đây là một hệ thống đồng bộ các biện pháp có liên quan, tác động lẫn nhau. Trên cơ sở đó mới vận dụng được các biện pháp quản lí góp phần đổi mới công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo trước mắt cũng như lâu dài.

Bên cạnh đó, kiến nghị Bộ GD&ĐT phối hợp với Bộ Nội vụ chỉ đạo thống nhất những nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể về BDGV trong tình hình mới. Phối hợp với các cấp quản lí cơ sở giáo dục ở địa phương tổ chức khảo sát đội ngũ giáo viên, lập kế hoạch bồi dưỡng cho từng loại đối tượng, chuẩn bị tốt tài liệu, thiết bị… để triển khai có hiệu quả hoạt động BDGV.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Hữu Ân (2006), "Một số vấn đề về công tác bồi dưỡng thường xuyên hiện nay", Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Các giải pháp nâng cao chất lượng BDGV, Trường Đại học Sư phạm Huế.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GV THPT, ban hành kèm theo Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

[3] Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2013), "Khái quát về quản lí", Một số vấn đề lí luận và thực tiễn về lãnh đạo và quản lí giáo dục trong thời kỳ đổi mới, NXB Văn hóa - Thông tin, tr.6-94.

[4] Lê Công Triêm, Nguyễn Đức Vũ (2009), "Các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng các khóa bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp", Kỷ yếu Hội thảo: "Các giải pháp nâng cao chất lượng các khóa bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp". Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, tr.3-18.

[5] Nhiều tác giả (2015), Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục, NXB Đại học Vinh.

MANAGEMENT OF TEACHER TRAINING ACTIVITY AT HUE UNIVERSITY - UNIVERSITY OF EDUCATION: STATUS QUO AND SOLUTIONS

Abstract: Training teachers to meet the demands of general education innovation in the curent period is one of the activities that have received special attention from the Ministry of Education and Training (MoET), teacher training universities, general education management agencies and high schools. Springing from the mission assigned by MoET, which is to train teachers for localites, Hue University - University of Education has built up an action programe to innovate the goals, curricula, contents and methods of teacher training. This article focuses on presenting a comprehensive study of the university's management of the teacher training activity in order to evaluate the status quo and propose solutions to enhance the efficiency of this management.

Key words: teacher training; activity management; teacher training activity management.